TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-DS	*Yên Thế, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn LC, xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Mạc Hoàng V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đàm Trọng M, sinh năm 1964.

Ủy quyền cho chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Thôn LC, xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Mạc Hoàng V có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thúy H, anh Đàm Trọng M số tiền gốc là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 20-01-2019 anh V trả chị H, anh M số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 20-4-2019 anh V trả chị H, anh M số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất 1%/tháng tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tiền án phí: Anh V tự nguyện chịu 250.000 đồng (Hai trăm năm bảy nghìn đồng) tiền án phí. Hoàn trả chị Nguyễn Thúy H số tiền 897.000 đồng (Tám trăm chín mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2016/0002010 ngày 05-9-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang